

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí đều được đánh giá là đạt.

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	Mức độ đáp ứng		Tài liệu nhà thầu phải cung cấp để đánh giá
		Đạt	Không đạt	
1	Danh mục hàng hóa chào thầu	Chào đầy đủ thông tin: tên, model/ký mã hiệu (nếu có), hãng sản xuất, xuất xứ, phân loại của tất cả hàng hóa thuộc phần tham gia dự thầu theo yêu cầu tại "Bảng kê khai dữ liệu hàng hóa dự thầu" thuộc chương V - Yêu cầu về kỹ thuật	Chào thiếu một trong các thông tin: tên, model/ký mã hiệu (nếu có), hãng sản xuất, xuất xứ, phân loại của ít nhất 01 hàng hóa, hoặc chào thiếu ít nhất một hàng hóa thuộc phần tham gia dự thầu theo yêu cầu tại "Bảng kê khai dữ liệu hàng hóa dự thầu" thuộc chương V - Yêu cầu về kỹ thuật	"Bảng kê khai dữ liệu hàng hóa dự thầu" thuộc chương V - Yêu cầu về kỹ thuật và các tài liệu khác
2	Tính hợp lệ của hàng hóa	Tất cả hàng hóa là trang thiết bị y tế phải có Số lưu hành/Giấy phép nhập khẩu hoặc tương đương, được phân loại theo quy định tại Nghị định 98/2021/NĐ-CP và các văn bản pháp luật có liên quan.	Có ít nhất 01 hàng hóa là trang thiết bị y tế không có Số lưu hành/Giấy phép nhập khẩu hoặc tương đương, hoặc không được phân loại theo quy định tại Nghị định 98/2021/NĐ-CP và các văn bản pháp luật có liên quan.	Tài liệu chứng minh hàng hóa có Số lưu hành/Giấy phép nhập khẩu hoặc tương đương, được phân loại theo quy định tại Nghị định 98/2021/NĐ-CP và các văn bản pháp luật có liên quan.
3	Tiêu chuẩn về kỹ thuật	Tất cả hàng hóa tham gia dự thầu đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật tại chương V E-HSMT	Có ít nhất 01 hàng hóa tham gia dự thầu không đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật tại Chương V E-HSMT	Catalogue, tài liệu kỹ thuật và các tài liệu khác liên quan của hàng hóa
4	Thời gian giao hàng	Đáp ứng được yêu cầu về tiến độ, điều kiện giao hàng tại Biểu tiến độ cung cấp và tại chương V E-HSMT	Không đáp ứng được yêu cầu về tiến độ, điều kiện giao hàng tại Biểu tiến độ cung cấp và tại chương V E-HSMT	Cam kết của Nhà thầu
5	Bảo hành, bảo trì đối với hàng hóa	Nhà thầu có cam kết: - Thực hiện bảo trì, bảo dưỡng theo quy định của nhà sản xuất trong thời gian bảo hành nhưng không ít hơn 2 lần/ năm. Mọi chi phí liên quan đến	Nhà thầu không có cam kết hoặc có cam kết nhưng có ít nhất một trong các điều kiện không đáp ứng: - Thực hiện bảo trì, bảo dưỡng theo quy định của nhà sản xuất trong thời gian	Cam kết của Nhà thầu

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	Mức độ đáp ứng		Tài liệu nhà thầu phải cung cấp để đánh giá
		Đạt	Không đạt	
		việc bảo trì, bảo dưỡng (bao gồm cả linh kiện thay thế, vật tư tiêu hao sử dụng trong quá trình bảo trì, bảo dưỡng) trong thời gian bảo hành do nhà thầu chịu.	bảo hành nhưng không ít hơn 2 lần / năm. Mọi chi phí liên quan đến việc bảo trì, bảo dưỡng (bao gồm cả linh kiện thay thế, vật tư tiêu hao sử dụng trong quá trình bảo trì, bảo dưỡng) trong thời gian bảo hành do nhà thầu chịu.	
6	Thời hạn sử dụng của hàng hóa	Nhà thầu có cam kết: Cung cấp dịch vụ bảo trì, duy tu bảo dưỡng, phụ tùng thay thế để đảm bảo hoạt động trong tối thiểu 10 năm kể từ ngày lắp đặt, nghiệm thu đưa vào sử dụng để đảm bảo thiết bị hoạt động trong thời gian tối thiểu 10 năm kể từ khi đưa vào sử dụng	Nhà thầu không cam kết theo yêu cầu	Cam kết của Nhà thầu
7	Dịch vụ kỹ thuật trong thời gian sử dụng của hàng hóa	Nhà thầu cung cấp đầy đủ các bảng báo giá theo yêu cầu tại Chương V E-HSMT	Nhà thầu không cung cấp tài liệu theo yêu cầu	Bảng chào giá, cam kết của nhà thầu